TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 155/2024/QĐST-HNGĐ	*Mỹ Tho, ngày 14 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ hôn nhân và gia đình thụ lý số 354/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2024 giữa:

* *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thanh T - Sinh năm 1990;

Địa chỉ: Số C ấp L, xã Đ, thành phố M, Tiền Giang.

* Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc H - Sinh năm 1989;

Địa chỉ: Số A Ấp B, Phường E, thành phố M, tỉnh Tiền Giang

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thanh T và anh Nguyễn Ngọc H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc Thảo M, sinh ngày 20/6/2013 cho chị Nguyễn Thanh T được tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Ngọc H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Ngọc T1 My mỗi tháng 1.500.000 đồng cho đến khi cháu Thảo M tròn 18 tuổi lao động được. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu thực hiện từ ngày 15/8/2024.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh chị khai không có nên Toà án không xem xét.

Về án phí: Chị Nguyễn Thanh T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung, được

khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0006335 ngày 25/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
-Đương sự;
- TAND tỉnh Tiền Giang;
-VKSND thành phố Mỹ Tho;
- Chi cục THADS thành phố Mỹ Tho;
- UBND phường 5;
- Lưu hồ sơ (8b).
.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cao Thị Thu Thủy